

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ của các cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền, địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát đơn giản hoá thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1919/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 856/QĐ-BKHCN ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành, thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 754/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 0124/TTr-SKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính nội bộ của các cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ theo Quyết định số 1919/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 8 năm 2023, Quyết định số

856/QĐ-BKHCN ngày 10 tháng 5 năm 2024 và Quyết định số 754/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CỦA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC
TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên TTHC	Cách thức thực hiện Địa điểm	Cơ quan tiếp nhận	Cơ quan thực hiện	Cơ quan có thẩm quyền quyết định	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
Thủ tục hành chính nội bộ được công bố theo Quyết định số 1919/QĐ-BKHCN ngày 28/8/2023 và Quyết định số 754/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ									
1	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp trong hoạt động khoa học và công nghệ cấp tỉnh.	Không quy định	Sở Khoa học và Công nghệ	Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Sở Tư pháp	Ủy ban nhân dân tỉnh	Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bổ nhiệm giám định viên tư pháp. Trường hợp từ chối thì phải thông báo cho người đề nghị bằng văn bản và nêu rõ lý do	Không	- Luật giám định tư pháp năm 2012. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp năm 2020. - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.	Cấp tỉnh

STT	Tên TTHC	Cách thức thực hiện Địa điểm	Cơ quan tiếp nhận	Cơ quan thực hiện	Cơ quan có thẩm quyền quyết định	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								- Thông tư số 03/2022/TT-BKHCN ngày 20/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	
2	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp trong hoạt động khoa học và công nghệ cấp tỉnh.	Không quy định	Sở Khoa học và Công nghệ	Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phối hợp thực hiện TTHC: Sở Tư pháp	Ủy ban nhân dân tỉnh	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định miễn nhiệm giám định viên tư pháp	Không	- Luật giám định tư pháp năm 2012. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp, số 56/2020/QH14 ngày 10/6/2020. - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.	Cấp tỉnh

STT	Tên TTHC	Cách thức thực hiện Địa điểm	Cơ quan tiếp nhận	Cơ quan thực hiện	Cơ quan có thẩm quyền quyết định	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								- Thông tư số 03/2022/TT-BKHCN ngày 20/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	
3	Thành lập sản giao dịch công nghệ vùng	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính - Trục tuyến qua trực liên thông văn bản	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Ủy ban nhân dân tỉnh	45 ngày	Không	- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 /01/2014 của Chính phủ. - Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN ngày 13/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	Cấp tỉnh
Thủ tục hành chính nội bộ được công bố theo Quyết định số 856/QĐ-BKHCN ngày 10 tháng 5 năm 2024 và Quyết định số 754/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ									
4	Giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Trường hợp không thông qua tổ chức giám định được chỉ định: 65 ngày; - Trường hợp phải	Không	- Luật Đầu tư năm 2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của	-

Tổng cộng: 04 TTHC